

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị K**, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm G, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Đinh Công X**, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm G, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Bùi Thị K** và anh **Đinh Công X**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Bùi Thị K** và anh **Đinh Công X** thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Chị **Bùi Thị K** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con là **Đinh Thùy D**, sinh ngày 10/7/2020; anh **Đinh Công X** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng hai con là **Đinh Thị Thanh T**, sinh ngày 10/11/2012 và **Đinh Diệu C**, sinh ngày 28/10/2016.

Chị Bùi Thị K và anh Đinh Công X chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Bùi Thị K và anh Đinh Công X có quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị K tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền chị Bùi Thị K đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0000521 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; chị K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (ĐKKH ngày 12/12/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Trần Văn Mạnh